

Bản án số: 56/2021/HS-PT
Ngày 07-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Lê Duy T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Duy T, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 67/3B, ấp D, xã T2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Trương Thị Kim V; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2020 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/10/2020, Lê Duy T điều khiển xe ô tô hiệu Honda City biển số 61A-624.73 chở bạn Nguyễn Thị Kim Y đến siêu thị A (thuộc khu phố B, phường T2, thành phố T1, tỉnh Bình Dương) để dự sinh nhật bạn của Y. Khi đến siêu thị A, Nguyễn Thị Kim Y đi vào trong siêu thị, còn T gửi xe vào bãi giữ xe tại khu A2 và đi vào bên trong siêu thị để đi vệ sinh. Sau đó, T đi ra bãi xe nhìn thấy cửa trước bên phải của chiếc xe ô tô hiệu Ford biển số 61A-518.65 của ông Vòng Chấn C1 khép hờ, không khóa, bên trong có gắn camera hành trình trên kính chắn gió trước, đồng thời không có người để ý nên T lén lút đi bộ lại dùng tay mở cửa bên phải xe ô tô biển số 61A-518.65 và bước lên xe lấy 01 camera hành trình nhãn hiệu VietMap, model A50 màu đen mang lại bỏ vào xe ô tô biển số 61A-624.73. Sau đó, T điều khiển xe chở bà Y về. Khi phát hiện mất tài sản ông C1 báo Công an phường T2 và thông qua việc trích xuất dữ liệu hình ảnh đã xác định người chiếm đoạt camera hành trình là người điều khiển xe ô tô biển số 61A-624.73.

Đến khoảng 08 giờ ngày 11/10/2020, ông C1 phát hiện chiếc xe ô tô biển số 61A-624.73 và thấy T đứng gần đó nên ông C1 đến nói chuyện và T thừa nhận việc đã chiếm đoạt camera hành trình vào ngày 05/10/2020 tại siêu thị A nên ông C1 báo cho Công an xử lý. Vật chứng thu giữ gồm 01 chiếc xe ô tô biển số 61A-624.73 và 01 camera màu đen hiệu VietMap.

Theo Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản ngày 14/10/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố T1 xác định 01 camera hành trình nhãn hiệu VietMap, model A50 có trị giá 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-TA ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Lê Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Duy T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, bị cáo Lê Duy T kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Lê Duy T đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Duy T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nhận định: ngày 05/10/2020, tại siêu thị Aeon Mall Bình Dương (thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) Lê Duy T đã lén lút chiếm đoạt 01 camera hành trình nhãn hiệu VietMap, model A50 của bị hại Vòng Chấn C1 giá trị là 2.500.000 đồng. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Lê Duy T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Duy T: xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ (các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự có nhân thân tốt nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do vậy, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T1 theo hướng xử phạt bị cáo Lê Duy T 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng.

Tại phần tranh luận và trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo, cho bị cáo có cơ hội chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm nhận định: vào khoảng 12 giờ 00 ngày 05/10/2020, tại siêu thị Aeon Mall Bình Dương (thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) Lê Duy T đã lén lút chiếm đoạt 01 camera hành trình nhãn hiệu VietMap, model A50 trên xe ô tô 61A-518.65 của bị hại Vòng Chấn C1 có giá trị là 2.500.000 đồng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Lê Duy T với tội danh, điều, khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn (2.500.000 đồng), sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có yêu cầu xử phạt bị cáo hình phạt thấp nhất, bị cáo có ông bà ngoại được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ (các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự), có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, trường hợp của bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy T. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Duy T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Dương như sau:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời gian thử thách tính tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07-4-2021).

Giao bị cáo Lê Duy T về Ủy ban nhân dân xã T2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Duy T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Duy T không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T1 (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T1;
- Chi cục Thi hành án Dân thành phố T1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T1;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP (2);
- Lưu: HSVA, Tòa HS, NTS, 13.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Thị Sang